

CÔNG TY CỔ PHẦN

HÃNG SON ĐÔNG Á

Số: /2023/HDA

V/v: Giải trình chênh lệch LNST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2023

**Kính gửi:** Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) bán niên 2023 đã soát xét bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO.

Công ty CP Hãng Sơn Đông Á (Công ty) xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về sự chênh lệch một số chỉ tiêu tại BCTC trước và sau soát xét như sau:

**1. Chênh lệch LNST trên BCTC (riêng) bán niên đã soát xét năm nay so với cùng kỳ năm trước:**

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng bán niên đã soát xét		Chênh lệch	
		Từ 01/01/2022 đến 30/06/2022	Từ 01/01/2023 đến 30/06/2023	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	54,772,466,996	54,204,871,321	(567,595,675)	-1.0%
2	Giá vốn hàng bán	39,848,532,181	40,772,272,406	923,740,225	2.3%
3	Doanh thu tài chính	3,311,168,222	1,159,815,223	(2,151,352,999)	-65.0%
4	Chi phí tài chính	2,235,595,849	2,278,612,356	43,016,507	1.9%
5	Chi phí bán hàng	4,179,471,334	4,286,018,211	106,546,877	2.5%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,421,999,738	6,395,679,619	973,679,881	18.0%
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6,708,059,245	1,943,539,941	(4,764,519,304)	-71.0%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6,016,919,423	1,774,599,854	(4,242,319,569)	-70.5%

Lợi nhuận sau thuế (LNST) Công ty mẹ năm nay đạt 1,774 tỷ đồng, giảm 4,242 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 70,5%) so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân chính làm cho LNST năm nay giảm là doanh thu tài chính trong kỳ giảm, kết hợp với việc chi phí bán hàng, chi phí quản lý cũng như chi phí tài chính đều tăng hơn so với cùng kỳ năm trước đã dẫn tới LNST chênh lệch so với cùng kỳ năm trước như đã nêu ở trên.



**2. Chênh lệch LNST trên BCTC (hợp nhất) bán niên đã soát xét năm nay và năm trước:**

TT	Chỉ tiêu	BCTC hợp nhất bán niên đã soát xét		Chênh lệch	
		Từ 01/01/2022 đến 30/06/2022	Từ 01/01/2023 đến 30/06/2023	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu BH và CCDV	151,475,853,477	137,748,943,928	(13,726,909,549)	-9%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	37,730,185,221	35,692,106,056	(2,038,079,165)	-5%
3	Doanh thu thuần BH và CCDV	113,745,668,256	102,056,837,872	(11,688,830,384)	-10%
4	Giá vốn hàng bán	62,891,805,916	54,396,102,851	(8,495,703,065)	-14%
5	Chi phí tài chính	2,491,185,699	3,174,820,926	683,635,227	27%
6	Chi phí bán hàng	31,046,328,025	31,645,605,106	599,277,081	2%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10,537,764,122	11,280,337,722	742,573,600	7%
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6,938,374,736	1,771,426,211	(5,166,948,525)	-74%
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4,541,591,653	516,830,556	(4,024,761,097)	-89%

Lợi nhuận sau thuế (LNST) hợp nhất 6 tháng đầu năm nay đạt 0,516 tỷ đồng, giảm so với cùng kỳ năm trước 4,024 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 89%, nguyên nhân chính là do:

Doanh thu thuần từ bán hàng và CCDV giảm, cụ thể, Doanh thu thuần 6 tháng đầu năm nay đạt 102,056 tỷ đồng, giảm 11,688 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 10%) so với cùng kỳ năm trước.

Ngoài ra, các chi phí Bán hàng, QLDN trong kỳ cũng tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước, đây cũng là một phần nguyên nhân ảnh hưởng tới Kết quả hoạt động SXKD trong kỳ của Công ty như đã nêu ở trên

020739,  
ÔNG T  
CỔ PHẦN  
ANG S  
ÔNG  
PHỐ

**3. Chênh lệch LNST trên BCTC (hợp nhất) bán niên trước và sau kiểm toán:**

DVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Trước kiểm toán	Sau kiểm toán	Chênh lệch	
				Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	LNST TNDN Công ty mẹ	1,529,796,489	1,774,599,854	244,803,365	16%
2	LNST TNDN Hợp nhất	455,699,251	516,830,556	61,131,305	13%

Qua quá trình kiểm toán, Báo cáo tài chính đã được điều chỉnh một số khoản mục chi phí để đảm bảo phản ánh trung thực, hợp lý kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong kỳ. Cụ thể:

- Đối trừ doanh thu/giá vốn nội bộ.
- Điều chỉnh và phân loại lại một số chi phí bán hàng và chi phí QLDN.
- Xác định lại chi phí thuế TNDN trong kỳ.

Vì vậy, dẫn tới sự chênh lệch giữa BCTC hợp nhất Quý II/2023 và BCTC hợp nhất bán niên năm 2023 đã được soát xét của Công ty.

Trên đây là giải trình của Công ty về sự chênh lệch của một số chỉ tiêu trên BCTC trước và sau kiểm toán, cũng như sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cam kết các thông tin giải trình đã nêu trên là hoàn toàn trung thực và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình Quý Ủy ban và Quý Sở xem xét.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VP, TCKT.

**ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN VĂN SƠN**

